

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 881/2022/HS-PT  
Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Bình;

*Các Thẩm phán:* Ông Đặng Đình Lực;  
Bà Phan Thị Vân Hương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Thành Trung, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh BG, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 649/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh BG.

***\* Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Thị N** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn TP, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Ngọc Hương (đã chết); Con bà Hoàng Thị N2, sinh năm 1956; Anh, chị, em ruột: có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất; Họ và tên chồng: Nguyễn Hồng P, sinh năm 1970; Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 04/7/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG; có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Văn A - Văn phòng luật sư DA, thuộc Đoàn luật sư tỉnh BG; địa chỉ: Số 58 LA, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt, có gửi luận cứ bào chữa.

**\* Bị hại có kháng cáo:**

1- Bà Nguyễn TN3, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 151 đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố BG, tỉnh BG; có mặt.

2- Bà Đàm TP, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

3- Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 11, ngõ 18 đường Nguyễn Cao, phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

4- Bà Nguyễn TH1, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 01 đường Vi Đức Thắng 3, phường Xương Giang, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

5- Ông Dương VV, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 05, ngõ 36 tổ dân phố mới, phường Thọ Xương, thành phố BG, tỉnh BG; có mặt.

6- Bà Giáp Thị HL, sinh năm 1979; địa chỉ: , phường Xương Giang, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

7- Ông Lê TT1, sinh năm 1975; địa chỉ: Số 92, đường Lý Tự Trọng, phường Xương Giang, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

8- Bà Nguyễn TN1, sinh năm 1982; địa chỉ:, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

9- Bà Nguyễn Thị TX, sinh năm 1980; địa chỉ:, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; có mặt.

10- Bà Lê Thị TH1, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 34, ngõ 45 Hà Vị, phường Thọ Xương, thành phố BG, tỉnh BG; có mặt.

11- Công ty cổ phần HDQTHN; địa chỉ: quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.  
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị TX; có mặt.

12- Bà Phạm TN4, sinh năm 1952; địa chỉ:, phường Trần Phú, thành phố BG, tỉnh BG; có mặt.

13- Bà Tạ TH5, sinh năm 1986; địa chỉ: phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

14- Bà Nguyễn TH6, sinh năm 1982; địa chỉ:, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG; vắng mặt.

15- Bà Nguyễn TM1, sinh năm 1961; phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG; có mặt.

16- Bà Nguyễn Thị NL, sinh năm 1971; phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG; có mặt.

17- Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1962; địa chỉ:, xã ĐT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh BG; vắng mặt.

*Ngoài ra trong vụ án 79 bị hại và 09 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Thị N - sinh ngày 04/9/1980, nơi cư trú: thôn TP, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG là Giám đốc Công ty TNHH MTV du lịch Phong N (viết tắt là Công ty Phong N). Công ty Phong N được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp 2400838142 do Phòng đăng ký kinh doanh- Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh BG cấp lần đầu ngày 04/5/2018. Công ty Phong N do một mình N trực tiếp quản lý, điều hành, thực hiện các công việc với khách hàng và các tổ chức, cá nhân có liên quan. Trong các ngành, nghề đăng ký hoạt động kinh doanh thì Công ty Phong N có đăng ký ngành, nghề: Đại lý du lịch, điều hành tour du lịch (ngành nghề chính) và một số lĩnh vực kinh doanh khác. Tuy nhiên, Công ty Phong N chưa làm hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế và cũng chưa được Sở Văn hóa thể thao và du lịch tỉnh BG cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa và chưa được Tổng Cục du lịch - Bộ Văn hóa thể thao và du lịch cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Luật Du lịch năm 2017. Công ty Phong N có ký hợp đồng hợp tác liên kết đại lý với Chi nhánh Công ty cổ phần lữ hành Việt - du lịch Việt Nam tại Đà Nẵng; địa chỉ: Số 76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (hợp đồng ký ngày 04/3/2019) và Công ty cổ phần du lịch và tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam - Vietravel Chi nhánh Hà Nội; địa chỉ: Số 3, đường Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (hợp đồng ký năm 2018) nhận bán chương trình du lịch của các đơn vị trên cho khách du lịch theo hợp đồng đã ký kết để hưởng phần trăm (%) hoa hồng. Tuy nhiên sau khi ký hợp đồng, Công ty Phong N chỉ hợp tác với Công ty cổ phần du lịch và tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam - Vietravel Chi nhánh Hà Nội trong lĩnh vực kinh doanh du lịch, còn đối với Chi nhánh Công ty cổ phần lữ hành Việt - du lịch Việt Nam tại Đà Nẵng không hợp tác gì.

Trong quá trình thực hiện hoạt động kinh doanh, Nguyễn Thị N đã tự đưa ra những chương trình, tour du lịch giá rẻ, chất lượng dịch vụ tốt để có nhiều khách hàng đặt dịch vụ du lịch. Các chương trình, tour du lịch N đưa ra với khách hàng là trọn gói bao gồm: tiền vé máy bay, xe đưa đón, thuê hướng dẫn viên, khách sạn, nhà hàng ăn uống, vé thăm quan...; sau khi có khách hàng đăng ký, đặt chương trình, tour du lịch thì N trực tiếp liên hệ đặt vé máy bay, thuê xe ô tô đưa đón, đặt phòng nghỉ tại các điểm du lịch và thuê hướng dẫn viên hoặc chuyển khách cho Công ty cổ phần du lịch và tiếp thị giao thông vận tải Việt Nam -

Vietravel Chi nhánh Hà Nội để công ty này thực hiện nhằm hưởng % hoa hồng.

Để có nhiều khách hàng đặt chương trình, tour du lịch của Công ty Phong N, Nguyễn Thị N đã hạ giá mỗi chương trình, tour du lịch xuống thấp hơn giá Công ty lữ hành thu của N, có chương trình chỉ bằng  $\frac{1}{2}$  giá của Công ty lữ hành đưa ra nên các chương trình, tour du lịch mà N đã tổ chức cơ bản đều bị thua lỗ. Do bị thua lỗ nhiều dẫn đến từ khoảng cuối năm 2018, Công ty Phong N không còn khả năng tài chính để tổ chức được các chương trình, tour du lịch cho khách hàng và còn bị nợ tiền của một số cá nhân, đơn vị đã bán các dịch vụ du lịch cho N như: vé máy bay, vé phòng nghỉ, thuê xe, nợ tiền của các khách hàng hủy tour..., nên để có tiền trả nợ và để tiếp tục thực hiện những hợp đồng đã ký kết với khách hàng đặt chương trình, tour du lịch chưa tổ chức được; mặc dù Công ty Phong N chưa được cấp giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế nhưng Nguyễn Thị N vẫn tự giới thiệu với khách hàng có nhu cầu đi du lịch về việc Công ty Phong N có khả năng tổ chức được các chương trình, tour du lịch nội địa và quốc tế giá rẻ. Nguyễn Thị N đưa ra thông tin tư vấn trực tiếp với khách hàng và qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động; giới thiệu là N đang có các chương trình, tour du lịch trong nước và nước ngoài giá rẻ, chất lượng dịch vụ tốt để khách hàng đến tìm hiểu, lựa chọn. Ngoài ra, thông qua việc giới thiệu của những khách hàng đã từng đi du lịch do Công ty Phong N tổ chức, họ thấy giá rẻ và chất lượng dịch vụ tốt nên đã nói chuyện với những người quen sau đó họ tự tìm đến Công ty Phong N tìm hiểu để đặt chương trình, tour du lịch. Sau khi lựa chọn được những chương trình, tour du lịch cho mình, các khách hàng sẽ liên lạc hoặc gặp trực tiếp để nghe N tư vấn, giới thiệu; các khách hàng đều thấy giá mà N đưa ra rẻ chỉ bằng  $\frac{1}{2}$  hoặc  $\frac{2}{3}$  giá của các Công ty du lịch khác đưa ra mà chất lượng dịch vụ lại như nhau. Giá N đưa ra là trọn gói gồm toàn bộ các dịch vụ như: xe đưa đón, vé máy bay đi và về, ăn các bữa chính, nghỉ tại khách sạn 3 hoặc 4 sao, vé thăm quan các địa điểm danh lam, thắng cảnh... Do vậy đã có rất nhiều các khách hàng lựa chọn chương trình, tour du lịch do Công ty Phong N đưa ra. Việc đặt chương trình, tour du lịch của khách hàng với Công ty Phong N được thực bằng các hình thức như: Ký hợp đồng dịch vụ, ký phiếu đăng ký dịch vụ với N hoặc xác nhận bằng tin nhắn qua ứng dụng Zalo hoặc tin nhắn SMS với N. Trước khi khách hàng xác nhận đặt chương trình, tour du lịch như trên thì N đều nói đây là chương trình, tour du lịch giá rẻ nên yêu cầu khách hàng phải chuyển ngay toàn bộ tiền của chương trình, tour du lịch cho N để N đặt các dịch vụ phục vụ chuyến đi như vé máy bay và phòng nghỉ khách sạn sớm để được hưởng giá rẻ; do vậy các khách hàng đặt dịch vụ chương trình, tour du lịch với Công ty Phong N cơ bản đều đã chuyển hết tiền đặt chương trình, tour du lịch cho N bằng các hình thức như đưa tiền mặt trực tiếp hoặc chuyển tiền đến 06 tài khoản cá nhân mang tên Nguyễn Thị N và 01 tài khoản mang tên Công ty Phong N được mở tại các ngân hàng gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Khu công nghiệp Đình Trám; Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn; Ngân hàng

TMCP công thương Việt Nam - Chi nhánh BG; Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh BG; Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh BG; Phòng giao dịch Techcombank Trần Phú thuộc Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam - Chi nhánh BG.

Bằng thủ đoạn trên, từ cuối năm 2018 đến cuối tháng 6/2019, Nguyễn Thị N đã chiếm đoạt của 96 bị hại là các khách hàng đặt chương trình, tour du lịch với tổng số tiền là **9.033.328.420** đồng. Sau khi nhận được tiền và thông tin của các khách hàng, Nguyễn Thị N đã không chuyển thông tin, chuyển tiền để thực hiện chương trình, tour du lịch cho khách hàng đã đặt dịch vụ theo hợp đồng, thỏa thuận với khách hàng này mà N đã sử dụng toàn bộ số tiền nhận được vào việc chi trả cho những khách hàng đã hủy tour, chi trả cho những tổ chức, cá nhân đã tổ chức tour du lịch, các dịch vụ du lịch xong bị nợ tiền trước đó và sử dụng vào việc tổ chức các chương trình, tour du lịch mà trước đó đã sử dụng hết số tiền của họ vào việc bù lỗ cho các chương trình, tour du lịch trước đó. Trong số 96 bị hại này có nhiều người đặt nhiều chương trình, tour du lịch khác nhau và vào những thời điểm khác nhau; Cụ thể số khách hàng và số tiền Nguyễn Thị N chiếm đoạt của các bị hại đặt chương trình, tour du lịch như sau:

01. Chiếm đoạt của ông Lương VH- sinh năm 1990, trú tại: Thôn Đông Lý, xã Tân Mỹ, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 349.780.000 đồng vào các ngày 18/6/2018; 02, 06/7/2018; 07/11/2018; 03, 04/12/2018; 26/01/2019; 25/02/2019; 06, 10/4/2019 để tổ chức 08 chương trình du lịch cho ông Huy và người thân đi du lịch tại Dubai, Đà Nẵng (03 chương trình), Phú Quốc, Miền Tây, Quy Nhơn (02 chương trình) vào khoảng tháng 7,8,9/2019.

02. Chiếm đoạt của bà Đào Thị HT- sinh năm 1980, trú tại: Số 2, ngõ 112/11/35, tổ dân phố Trung Kiên, đường Ý La, phường Dương Nội, Quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tổng số tiền 25.000.000 đồng vào các ngày 27/6/2018, 23/4/2019, 01/5/2019 để tổ chức cho bà Trà và người thân đi du lịch tại Đà Lạt, Buôn Mê Thuột ngày 28/7/2019.

03. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TN3- sinh năm 1981, trú tại: Số 151, đường Thân Khuê, xã Song Mai, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 550.000.000 đồng vào các ngày 09/7/2018; 15, 17, 18, 20, 22, 23/8/2018; 21, 24/9/2018; 23, 26/4/2019. Trong đó gồm: 35.950.000 đồng để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Nga và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng - Huế, Phượng Hoàng, Cổ Trấn vào ngày 25/7/2019 và tháng 7/2019; 46.800.000 đồng để tổ chức cho bà Bùi TM1 Hoa- sinh năm 1976, trú tại Ngõ 3, đường Cần Trạm, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh BG và người thân của bà Hoa đi du lịch tại Singapore vào khoảng tháng 11/2018; 76.000.000 đồng để tổ chức cho bà Nguyễn Thị Lan- sinh năm 1965, trú tại số 10, Yết Kiêu, phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG và người thân của bà Lan đi du lịch tại Nha Trang ngày 10/7/2019; 123.950.000 đồng để tổ chức cho ông Nguyễn Văn Trung- sinh năm 1991, trú tại thôn Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh BG và người thân của ông Trung đi du lịch tại

Đà Nẵng ngày 25/7/2019; 112.500.000 để tổ chức cho bà Vũ Thị Kim Quý- sinh năm 1970, trú tại số 71, đường Lê Lợi, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh BG và người thân của bà Quý đi du lịch tại Mũi Né, Bình Thuận ngày 02/7/2019; 76.800.000 đồng để tổ chức cho bà Vũ Thị Hoàng Yên- sinh năm 1975, trú tại số 40, đường Lê Lý 4, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG và người thân của bà Yên đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt ngày 22/7/2019; 78.000.000 để tổ chức cho bà Thân Thị Hằng- sinh năm 1976, trú tại số 232, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG và người thân của bà Hằng đi du lịch tại Quy Nhơn, tỉnh Bình Định ngày 23/7/2019.

04. Chiếm đoạt của bà Giáp Thị P- sinh năm 1970, trú tại: Số 66, đường Võ Nguyên Giáp, xã Tân Mỹ, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 48.000.000 đồng ngày 23/7/2018 để tổ chức cho bà Phương và người thân đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt ngày 09/7/2019.

05. Chiếm đoạt của bà Phan Thị Thu H- sinh năm 1971, trú tại: Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh BG tổng số tiền 178.900.000 đồng vào các ngày 24/8/2018; 24/9/2018; 05/11/2018; 09, 11/4/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Singapore, Malaysia ngày 15/6/2019 và 02/7/2019.

06. Chiếm đoạt của bà Triệu Thị Y sinh năm 1974, trú tại: Tổ 5, phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 89.332.000 đồng vào các ngày 31/8/2018; 17, 18/12/2018; 28/4/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Yên và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng, Singapore vào tháng 12/2018 và tháng 6/2019.

07. Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị H2- sinh năm 1973, trú tại: Khu II, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh BG tổng số tiền 124.883.000 đồng vào các ngày 26/9/2018, 28, 30/5/2019 và 04/6/2019 để tổ chức 03 chương trình du lịch cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt, Đà Nẵng, Thái Lan vào ngày 03/7/2019 và khoảng tháng 7/2019.

08. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Phương t2 sinh năm 1977, trú tại:, huyện Việt Yên, tỉnh BG số tiền 17.000.000 đồng ngày 28/9/2018 để tổ chức cho bà Thúy và người thân đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt ngày 04/7/2019.

09. Chiếm đoạt của bà Đàm Thị p2- sinh năm 1968, trú tại: quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tổng số tiền 37.680.000 đồng vào các ngày 19/11/2018, 04, 10/01/2019, 19/3/2019 và 16/5/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Phương và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng- Cổ Trấn, Nha Trang vào ngày 27/4/2019, 28/6/2019.

10. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị h3 - sinh năm 1978, trú tại: Số phường Đa Mai, thành phố BG tổng số tiền 116.700.000 đồng vào các ngày 20, 23/11/2018; 10, 21/12/2018; 31/3/2019; 29/4/2019 để tổ chức 03 chương trình du lịch cho bà Hảo và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng, Phượng Hoàng- Cổ Trấn,

Côn Đảo ngày 5/6/2019, và khoảng tháng 6/2019.

11. Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị h4- sinh năm 1977, trú tại: i, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tổng số tiền 436.500.000 đồng vào các ngày 30/11/2018; 06/01/2019; 20/4/2019; 27/5/2019; 13, 14, 16, 19, 20/6/2019 để tổ chức 05 chương trình du lịch cho bà Huệ và người thân đi du lịch tại Đu Bai, Singapore-Malaysia, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Côn Đảo vào khoảng tháng 6/2019, tháng 7/2019.

12. Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị Thu n3- sinh năm 1981, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 208.884.420 đồng vào các ngày 06, 07/12/2018 để tổ chức cho bà Nga và người thân đi du lịch tại Nhật Bản ngày 29/3/2019.

13. Chiếm đoạt của bà Tôn Thị h6- sinh năm 1972, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 60.000.000 đồng vào các ngày 15, 17, 18/12/2018 để tổ chức cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Singapore, Malaysia ngày 06/7/2019.

14. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Hương Q- sinh năm 1978, trú tại: quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tổng số tiền 109.900.000 đồng vào các ngày 26/12/2018; 17/5/2019 và 25/6/2019 để tổ chức cho bà Quỳnh và người thân đi du lịch tại Quy Nhơn ngày 27/6/2019.

15. Chiếm đoạt của bà Tăng Thị n6- sinh năm 1988, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 105.498.000 đồng vào các ngày 29/12/2018; 10/01/2019; 22, 23/6/2019 để tổ chức 03 chương trình du lịch cho bà Nương và người thân đi du lịch tại Hàn Quốc, Đà Nẵng, Đà Lạt vào tháng 2, tháng 4 và tháng 9/2019.

16. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Thanh- sinh năm 1971, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 91.347.000 đồng vào các ngày 28/12/2018, 29/01/2019, 08/5/2019 và 11, 20/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Thanh và người thân đi du lịch tại Nha Trang, Miền Tây- Vũng Tàu vào cuối tháng 7/2019 và ngày 5/7/2019.

17. Chiếm đoạt của bà Thân Thị Tuyên- sinh năm 1975, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG số tiền 86.400.000 đồng ngày 03/01/2019 để tổ chức cho bà Tuyên và người thân đi du lịch tại Quy Nhơn vào khoảng tháng 4/2019.

18. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Ngân- sinh năm 1978, trú tại: tỉnh BG số tiền 20.800.000 đồng ngày 07/01/2019 để tổ chức cho bà Ngân và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng, Cổ Trấn hè 2019.

19. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Minh Thư- sinh năm 1978; thôn TP, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 435.085.000 đồng vào các ngày 10, 30/01/2019; 03/3/2019; 06, 08, 13, 22, 28/4/2019; 12, 13, 15, 17 21/6/2019 để tổ chức 10 chương trình du lịch cho bà Thư và người thân đi du lịch tại Phú Quốc (02 chương trình), Quy Nhơn (04 chương trình), Thái Lan, Đà Nẵng, Huế- Đà Nẵng, Singapore- Malaysia, Côn Đảo, Đảo jeju Hàn Quốc từ khoảng tháng 5/2019 đến tháng 8/2019.

20. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Lan Hương- sinh năm 1966, trú tại:,

thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 30.800.000 đồng vào các ngày 27/01/2019, 30/01/2019 và 23/5/2019 để tổ chức 03 chương trình du lịch cho bà Hương và người thân đi du lịch tại Thái Lan, Quy Nhơn, Côn Đảo ngày 24/6/2019, 09/7/2019, tháng 8/2019.

21. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị TH- sinh năm 1976, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 24.792.000 đồng vào các ngày 29, 30/01/2019 để tổ chức cho bà Hà và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 18/7/2019.

22. Chiếm đoạt của bà Tạ Thị Thu Hằng- sinh năm 1977, trú tại: huyện Việt Yên, tỉnh BG tổng số tiền 23.840.000 đồng vào các ngày 30/01/2019; 02, 04/6/2019 số tiền 23.840.000 đồng để tổ chức cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Phú Quốc ngày 10/7/2019.

23. Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị Xoan- sinh năm 1980, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG số tiền 97.200.000 đồng ngày 01/02/2019 để tổ chức cho bà Xoan và người thân đi du lịch tại Singapore ngày 20/7/2019.

24. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TH1- sinh năm 1984, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 32.491.000 đồng vào các ngày 04/02/2019 và 20/6/2019 để tổ chức cho bà Huyền và người thân đi du lịch tại Phú Quốc ngày 04/7/2019.

25. Chiếm đoạt của bà Phùng Thị Hạnh- sinh năm 1980, trú tại: tỉnh BG tổng số tiền 39.000.000 đồng vào các ngày 14/02/2019 và 05/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Hạnh và người thân đi du lịch tại Phú Quốc ngày 10/7/2019.

26. Chiếm đoạt của ông Nguyễn Ngọc Trung- sinh năm 1973, , tỉnh BG số tiền 25.356.000 đồng ngày 15/02/2019 để tổ chức cho ông Trung và người thân đi du lịch tại Singapore, Malaysia ngày 29/6/2019.

27. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Hoàng Oanh- sinh năm 1998, trú tại:, thành phố BG số tiền 32.090.000 đồng ngày 26/02/2019 để tổ chức cho bà Oanh và người thân đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt ngày 24/6/2019.

28. Chiếm đoạt của bà Dương TM1 Phương- sinh năm 1984, trú tại:, tỉnh BG số tiền 55.000.000 đồng vào ngày 07/3/2019 để tổ chức cho bà Phương và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng vào khoảng tháng 5/2019.

29. Chiếm đoạt của bà Dương Phương Thanh- sinh năm 1968, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 17.200.000 đồng ngày 10/3/2019 để tổ chức cho bà Thanh và người thân đi du lịch tại Thái Lan vào khoảng tháng 8/2019.

30. Chiếm đoạt của ông Dương VV- sinh năm 1975, trú tại: Số 05, ngõ 36, tổ dân phố mới, phường Thọ Xương, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 355.500.000 đồng vào các ngày 18, 30/3/2019; 12, 17, 23, 25, 26/4/2019; 21, 25, 26, 27, 30/5/2019; 08, 11, 16. 13, 18/6/2019. Trong đó gồm: 230.900.000 đồng để tổ chức 15 chương trình du lịch cho ông Vinh và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng - Cổ Trấn, Singapore - Malaysia, Đà Nẵng (10 chương trình), Quy



Nhon, Côn Đảo, Phú Quốc vào khoảng tháng 7/2019 đến tháng 10/2019; 34.000.000 đồng để tổ chức cho bà Lương Thị Ngân- sinh năm 1974, trú tại số 84, đường Lê Triện, phường Dĩnh Kế, thành phố BG, tỉnh BG và người thân của bà Ngân đi du lịch tại Đà Nẵng vào tháng 7/2019; 39.900.000 đồng để tổ chức cho bà Vũ Thị TH1- sinh năm 1972, trú tại thôn Tân Luận, xã Phi Mô, huyện Lạng Giang, tỉnh BG và người thân của bà Huyền đi du lịch tại Đà Nẵng vào tháng 7/2019; 23.400.000 đồng để tổ chức cho bà Chu Thị Kim- sinh năm 1975, trú tại số 30, đường Nguyễn Đình Tuấn 2, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG và người thân của bà Kim đi du lịch tại Phú Quốc ngày 19/7/2019; 27.300.000 đồng để tổ chức cho Vũ Thị Hoàng Yến- sinh năm 1975, trú tại số 40, đường Lê Lý 4, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG và người thân của bà Yến đi du lịch tại Phú Quốc ngày 19/7/2019.

31. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Huệ- sinh năm 1972, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 131.037.000 đồng ngày 28/3/2019 để tổ chức cho bà Huệ và người thân đi du lịch tại Singapore, Malaysia ngày 26/7/2019.

32. Chiếm đoạt của ông Nguyễn Sỹ Ngọc- sinh năm 1974, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 03/4/2019 để tổ chức cho ông Ngọc và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 01/7/2019.

33. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Hoàng Yên- sinh năm 1975, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 163.800.000 đồng vào các ngày 03, 05/4/2019; 05, 10, 13, 17, 23/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Yên và người thân đi du lịch tại Mũi Né, Vũng Tàu- Côn Đảo- Cần Thơ vào ngày 21/7/2019, 04/8/2019.

34. Chiếm đoạt của bà Giáp Thị HL- sinh năm 1979, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 37.863.000 đồng vào các ngày 04, 12, 22/4/2019 để tổ chức cho bà Lê và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng đầu tháng 7/2019.

35. Chiếm đoạt của bà Dương Thị Xuân- sinh năm 1979, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 143.096.000 đồng vào các ngày 04, 05, 12, 16, 18, 24/4/2019 và 05/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Xuân và người thân đi du lịch tại Singapor- Malaysia, Phú Quốc ngày 13/7/2019 và khoảng tháng 8/2019.

36. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Ngọc Mai- sinh năm 1982, trú tại, tỉnh BG tổng số tiền 73.000.000 đồng vào các ngày 05, 22, 25/4/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Mai và người thân đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt, Đà Nẵng vào ngày 10/7/2019 và 22/7/2019.

37. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Tình- sinh năm 1973, trú tại:, thành phố Hà Nội số tiền 43.700.000 đồng ngày 06/4/2019 để tổ chức cho bà Tình và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 12/7/2019.

38. Chiếm đoạt của ông Lê TT1- sinh năm 1975, trú tại:, tỉnh BG số tiền 20.450.000 đồng ngày 06/4/2019 để tổ chức cho ông Thành và người thân đi du

lịch tại Nha Trang vào khoản tháng 8/2019.

39. Chiếm đoạt của bà Phạm Thu Trang- sinh năm 1988, trú tại:, tỉnh BG tổng số tiền 172.800.000 đồng ngày 09/4/2019 để tổ chức 03 chương trình du lịch cho bà Trang và người thân đi du lịch tại Quy Nhơn, Singapore (02 chương trình) vào ngày 06/7/2019 và 12/7/2019.

40. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TH- sinh năm 1974, trú tại:, thành phố Hà Nội số tiền 34.000.000 đồng ngày 10/4/2019 để tổ chức cho bà Hoa và người thân đi du lịch tại Nha Trang ngày 04/7/2019.

41. Chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn Phương- sinh năm 1969, trú tại:, thành phố Hà Nội tổng số tiền 137.940.000 đồng vào các ngày 12, 17/4/2019 để tổ chức cho ông Phương và người thân đi du lịch tại Phú Quốc ngày 03/7/2019.

42. Chiếm đoạt của bà Lê Kim Huệ- sinh năm 1969, thành phố Hà Nội tổng số tiền 77.710.000 đồng vào các ngày 12, 13/4/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Huệ và người thân đi du lịch tại Singapore- Malaysia, Đà Lạt vào ngày 29/7/2019 và khoảng tháng 10/2019.

43. Chiếm đoạt của ông Phạm Công Quang- sinh năm 1973, trú tại: tỉnh Bắc Ninh số tiền 23.000.000 đồng ngày 20/4/2019 để tổ chức cho ông Quang và người thân đi du lịch tại Lý Sơn, Quảng Ngãi vào khoảng tháng 6/2019.

44. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Thu Hằng- sinh năm 1979, trú tại thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 48.100.000 đồng vào các ngày 21/4/2019, 16, 29/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Đà Lạt- Nha Trang, Phượng Hoàng- Cổ Trấn ngày 02/7/2019 và khoảng tháng 8/2019.

45. Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị Thanh Thủy- sinh năm 1977, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 75.200.000 đồng vào các ngày 22, 25/4/2019 để tổ chức cho bà Thủy và người thân đi du lịch tại Vũng Tàu ngày 10/7/2019.

46. Chiếm đoạt của bà Bùi Thúy Hằng- sinh năm 1971, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 335.600.000 đồng vào các ngày 22, 27/4/2019; 26/5/2019; 08, 14, 18/6/2019 để tổ chức 07 chương trình du lịch cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng (02 chương trình), Vũng Tàu (02 chương trình), Dubai, Nha Trang, Phượng Hoàng- Cổ Trấn vào khoảng từ tháng 7/2019 đến tháng 10/2019.

47. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Hoài Nam- sinh năm 1980, trú tại:, thành phố Hà Nội tổng số tiền 34.000.000 đồng vào các ngày 23/4/2019; 04/5/2019 để tổ chức cho bà Nam và người thân đi du lịch tại Đà Lạt, Buôn Mê Thuột ngày 12/7/2019.

48. Chiếm đoạt của bà Bùi Thị Huệ- sinh năm 1978, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 40.800.000 đồng vào ngày 23/4/2019 để tổ chức cho bà Huệ và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng, Huế ngày 17/7/2019.

49. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TH6- sinh năm 1980, trú tại: g, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 10.200.000 đồng ngày 23/4/2019 để tổ chức cho bà Hồng và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 22/7/2019.

50. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TH1- sinh năm 1979, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 50.800.000 đồng vào các ngày 25/4/2019 và 24, 25/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Huyền và người thân đi du lịch tại Singapore- Malaysia, Phú Quốc ngày 13/7/2019 và 28/7/2019.

51. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TN1- sinh năm 1982, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 89.050.000 đồng vào các ngày 25, 26/4/2019; 11, 25/5/2019; 08, 20, 21/6/2019 để tổ chức 03 chương trình du lịch cho bà Nhung và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng- Cỏ Trăn, Phú Quốc, Nha Trang- Đà Lạt ngày 16/7/2019 và khoảng tháng 8/2019.

52. Chiếm đoạt của bà Phạm Thị Duyên- sinh năm 1968, trú tại: Bắc Ninh số tiền 21.300.000 đồng ngày 27/4/2019 để tổ chức cho bà Duyên và người thân đi du lịch tại Phú Quốc ngày 10/7/2019.

53. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị TX- sinh năm 1980, trú tại:, thành phố Hà Nội tổng số tiền 82.150.000 đồng vào các ngày 27/4/2019; 02, 05, 06/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Xuân và người thân đi du lịch tại Phú Quốc, Đà Nẵng ngày 20/7/2019 và khoảng tháng 7/2019.

54. Chiếm đoạt của bà Lê Thị TH1- sinh năm 1972, trú tại, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 37.000.000 đồng vào các ngày 27, 30/4/2019 để tổ chức cho bà Hà và người thân đi du lịch tại Quy Nhơn ngày 28/6/2019.

55. Chiếm đoạt của ông Trịnh Xuân Hòa- sinh năm 1984, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 23.320.000 đồng vào các ngày 02, 12 và 17/5/2019 để tổ chức cho ông Hòa và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 30/6/2019.

56. Chiếm đoạt của bà Thân TN1- sinh năm 1974, trú tại: Số 61, phường Mỹ Độ, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 38.000.000 đồng ngày 06/5/2019 để tổ chức cho bà Nhung và người thân đi du lịch tại Singapore ngày 4/7/2019.

57. Chiếm đoạt của ông Giáp Văn Phương- sinh năm 1980, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 20.000.000 đồng ngày 15/5/2019 để tổ chức cho ông Phương và người thân đi du lịch tại Hàn Quốc ngày 29/6/2019.

58. Chiếm đoạt của Công ty Cổ Phần HDQTHN; địa chỉ: Số 8, Ngõ 4, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội do bà Nguyễn Thị TX- sinh năm 1980, trú tại: thành phố Hà Nội đại diện ủy quyền tổng số tiền 263.850.000 đồng vào các ngày 17, 27/5/2019 để tổ chức cho cán bộ Công ty Cổ Phần HDQTHN đi du lịch tại Phú Quốc ngày 5/7/2019.

59. Chiếm đoạt của bà Ngô Thị Diện- sinh năm 1986, trú tại: thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 36.800.000 đồng vào các ngày 20/5/2019 và 20/6/2019 để tổ chức cho bà Diện và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 28/6/2019.

60. Chiếm đoạt của ông Phan Xuân Văn- sinh năm 1969, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 130.000.000 đồng ngày 21/5/2019 để tổ chức cho ông Văn và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng, Cổ Trấn Trung Quốc ngày 06/8/2019.

61. Chiếm đoạt của ông Tạ Xuân Tài- sinh năm 1970, trú tại:, tỉnh BG số tiền 87.900.000 đồng ngày 21/5/2019 để tổ chức cho ông Tài và người thân đi du lịch tại Côn Đảo ngày 30/7/2019.

62. Chiếm đoạt của bà Phạm TN4- sinh năm 1952, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 270.000.000 đồng vào các ngày 22/5/2019 và 26/6/2019 để tổ chức cho bà Nhuận và người thân đi du lịch tại Châu Âu vào tháng 8/2019.

63. Chiếm đoạt của bà Giáp TH6 Thắm- sinh năm 1958, trú tại: Số 10, tiểu Khu 5, thị trấn Neo, huyện Yên Dũng, tỉnh BG tổng số tiền 237.600.000 đồng vào các ngày 23, 24/5/2019; 16, 18, 22/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Thắm và người thân đi du lịch tại Bắc Kinh- Hàng Châu- Tô Châu, Đà Nẵng vào khoảng tháng 8/2019.

64. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Kiều Hương- sinh năm 1977, trú tại: , tỉnh Bắc Ninh tổng số tiền 103.000.000 đồng vào các ngày 26, 27/5/2019 và 22/6/2019 để tổ chức cho bà Hương và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 21/7/2019.

65. Chiếm đoạt của bà Bùi Thị Bích Hảo- sinh năm 1972 phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội số tiền 17.596.000 đồng vào ngày 27/5/2019 để tổ chức cho bà Hảo và người thân đi du lịch tại Đà Lạt vào khoảng tháng 8/2019.

66. Chiếm đoạt của bà Tạ TH- sinh năm 1986, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 187.952.000 đồng vào các ngày 27, 28, 29/5/2019 và 08/6/2019 để tổ chức 02 chương trình du lịch cho bà Hoa và người thân đi du lịch tại Phú Quốc vào ngày 08/7/2019 và 18/8/2019.

67. Chiếm đoạt của bà Thanh H- sinh năm 1983, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 63.000.000 đồng vào các ngày 27, 30/5/2019; 07, 09/6/2019 để tổ chức cho bà Hoàn và người thân đi du lịch tại Singapore, Malaysia ngày 14/7/2019.

68. Chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn T- sinh năm 1980, trú tại: Số, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 73.030.000 đồng vào các ngày 28/5/2019 và 06/6/2019 để tổ chức cho ông Thảo và người thân đi du lịch tại Phú Quốc cuối tháng 7/2019.

69. Chiếm đoạt của bà Đặng Thúy N- sinh năm 1973, trú tại: Hà Trì 5, Hà Cầu, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội số tiền 85.890.000 đồng ngày 28/5/2019 để tổ chức cho bà N và người thân đi du lịch tại Phú Quốc ngày 18/7/2019.

70. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị x- sinh năm 1958, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 13.350.000 đồng ngày 29/5/2019 để tổ chức cho bà Xuất và người thân đi du lịch tại Vũng Tàu ngày 02/7/2019.

71. Chiếm đoạt của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư xây dựng BN; Số, tỉnh Bắc Ninh do bà Nguyễn Thị TH1, sinh năm 1975, trú tại Số nhà 11, đường Đấu Mã, khu 2 Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tổng số tiền 204.000.000 đồng vào các ngày 29/5/2019; 03/6/2019 để tổ chức cho cán bộ của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư xây dựng Bắc Ninh đi du lịch tại Singapore- Malaysia ngày 20/7/2019.

72. Chiếm đoạt của ông Nguyễn Việt Tg- sinh năm 1989, trú tại:, thành phố Hà Nội số tiền 52.000.000 đồng ngày 02/6/2019 để tổ chức cho ông Trung và người thân đi du lịch tại Nha Trang- Đà Lạt ngày 17/7/2019.

73. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Quỳnh T- sinh năm 1983, trú tại, phường Đình Kế, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 11.000.000 đồng ngày 03/6/2019 để tổ chức cho bà Trang và người thân đi du lịch tại Côn Đảo ngày 17/7/2019.

74. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị d- sinh năm 1980, trú tại: h, quận TX, thành phố Hà Nội tổng số tiền 28.800.000 đồng vào các ngày 05, 06/6/2019 để tổ chức cho bà Diệp và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng cuối tháng 7/2019.

75. Chiếm đoạt của bà Phạm Thị Quỳnh C- sinh năm 1983, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 6.398.000 đồng ngày 07/6/2019 để tổ chức cho bà Chi và người thân đi du lịch tại Nha Trang vào khoảng tháng 8/2019.

76. Chiếm đoạt của ông Lê Thanh N- sinh năm 1976, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 430.000.000 đồng vào các ngày 07, 10/6/2019 để tổ chức cho ông Nghị và người thân đi du lịch tại Hàn Quốc ngày 4/7/2019.

77. Chiếm đoạt của ông Phí Hữu M- sinh năm 1958, trú tại: ur, phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 72.400.000 đồng ngày 10/6/2019 để tổ chức cho ông Muu và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 28/6/2019.

78. Chiếm đoạt của bà Trần Hồng v- sinh năm 1976, trú tại: Số 04, gác 24, ngõ 175, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 319.294.000 đồng ngày 10/6/2019 để tổ chức 04 chương trình du lịch cho bà Vân và người thân đi du lịch tại Quy Nhơn, Phú Quốc, Thái Lan, Hàn Quốc vào ngày 30/6/2019, 21/7/2019 và khoảng tháng 8/2019, tháng 9/2019.

79. Chiếm đoạt của ông Hoàng MH- sinh năm 1985, trú tại:, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 65.300.000 đồng vào các ngày 12, 28/6/2019 để tổ chức cho ông Hùng và người thân đi du lịch tại Huế - Đà Nẵng ngày 15/7/2019.

80. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TH6- sinh năm 1982, trú tại: Số 90, đường Cô Giang, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 5.200.000 đồng ngày 12/6/2019 để tổ chức cho bà Hồng và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng

vào khoảng tháng 9/2019.

81. Chiếm đoạt của bà Dương Thị H- sinh năm 1979, trú tại:, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 17.000.000 đồng vào các ngày 12, 22 và 25/6/2019 để tổ chức cho bà Hằng và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng vào khoảng tháng 9/2019.

82. Chiếm đoạt của bà Trần Thị TN- sinh năm 1987, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 8.000.000 đồng ngày 13/6/2019 để tổ chức cho bà Nhung và người thân đi du lịch tại Cần Thơ, Vũng Tàu vào khoảng tháng 8/2019.

83. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị NN sinh năm 1977, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 8.000.000 đồng ngày 13/6/2019 để tổ chức cho bà Năng và người thân đi du lịch tại Vũng Tàu- Côn Đảo- Cần Thơ vào khoảng tháng 8/2019.

84. Chiếm đoạt của bà Phạm Thị TH1- sinh năm 1979, trú tại: Số 27, đường Đào Sư Tích 4, phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 11.000.000 đồng ngày 14/6/2019 để tổ chức cho bà Huyền và người thân đi du lịch tại Côn Đảo ngày 22/7/2019.

85. Chiếm đoạt của bà Nguyễn TM1- sinh năm 1961, trú tại: Số 328, đường Nguyễn Công Hãng, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 121.200.000 đồng vào các ngày 17, 18 và 24/6/2019 để tổ chức cho bà Mai và người thân đi du lịch tại Bắc Kinh, Thượng Hải, Tô Châu, Hàng Châu ngày 06/8/2019.

86. Chiếm đoạt của bà Trần Thị Thúy Q- sinh năm 1961, trú tại: phường Trần Phú, thành phố BG số tiền 41.400.000 đồng ngày 18/6/2019 để tổ chức cho bà Quỳnh và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng - Cổ Trấn đầu tháng 7/2019.

87. Chiếm đoạt của bà Bùi TN3- sinh năm 1954, trú tại: Khu I, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh BG số tiền 35.000.000 đồng ngày 18/6/2019 để tổ chức cho bà Nga và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng, Cổ Trấn ngày 10/8/2019.

88. Chiếm đoạt của bà Trần Thị Thu h- sinh năm 1976, huyện Việt Yên, tỉnh BG số tiền 20.400.000 đồng ngày 20/6/2019 để tổ chức cho bà Huyền và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 20/7/2019.

89. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị t- sinh năm 1988, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 10.800.000 đồng ngày 21/6/2019 để tổ chức cho bà Thuận và người thân đi du lịch tại Nha Trang, Đà Lạt vào khoảng tháng 8/2019.

90. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Kim D- sinh năm 1975, trú tại: phường Dĩnh Kế, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 14.400.000 đồng ngày 22/6/2019 để tổ chức cho bà Dung và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 19/7/2019.

91. Chiếm đoạt của bà Nguyễn l- sinh năm 1986, trú tại:, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 13.794.000 đồng ngày 22/6/2019 để tổ chức cho bà Lập và người

thân đi du lịch tại Đà Nẵng vào tháng 9/2019.

92. Chiếm đoạt của bà Ngô I- sinh năm 1982, trú tại:, huyện Việt Yên, tỉnh BG tổng số tiền 133.000.000 đồng vào các ngày 22, 23 và 27/6/2019 để tổ chức cho bà Lan và người thân đi du lịch tại Bắc Kinh, Hàng Châu ngày 02/7/2019.

93. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị NL- sinh năm 1971, trú tại: Số 33, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ngô Quyền, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 18.800.000 đồng ngày 22/6/2019 để tổ chức cho bà Lan và người thân đi du lịch tại Quy Nhơn ngày 11/7/2019.

94. Chiếm đoạt của bà Chu TH6 Thịnh- sinh năm 1970, trú tại: Số 175, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố BG, tỉnh BG số tiền 64.485.000 đồng ngày 24/6/2019 để tổ chức cho bà Thịnh và người thân đi du lịch tại Đà Nẵng ngày 23/7/2019.

95. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị TH- sinh năm 1962, trú tại: Thôn Đức Thịnh, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh BG số tiền 34.800.000 đồng ngày 25/6/2019 để tổ chức cho bà Hương và người thân đi du lịch tại Phượng Hoàng, Cổ Trấn ngày 30/6/2019.

96. Chiếm đoạt của ông Hoàng vh- sinh năm 1977, trú tại: thôn TP, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG tổng số tiền 79.900.000 đồng vào các ngày 26, 27/6/2019 để tổ chức cho ông Hoàn và người thân đi du lịch tại Thái Lan cuối tháng 7/2019.

Ngày 04/7/2019, Nguyễn Thị N có đơn xin đầu thú và đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG đầu thú và giao nộp: 01 (một) thẻ AGRIBANK mã số thẻ 9704050740695718 mang tên Nguyễn Thị N; 01 (một) thẻ ACB mã số thẻ 9704162411662206 mang tên Nguyễn Thị N; 01 (một) thẻ ACB mã số thẻ 9704162090405505 mang tên Nguyễn Thị N; 01 (một) thẻ VietinBank mã số thẻ 9704151523763168 mang tên Nguyễn Thị N; 01 (một) thẻ TECHCOMBANK mã số thẻ 4221498670678268 mang tên Nguyễn Thị N; 01 (một) thẻ NCB mã số thẻ 4107429516814063 mang tên Nguyễn Thị N; 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s màu hồng số IMEL 355413079625196 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEL 359172077969891 đã qua sử dụng. Cùng ngày 04/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG ra Lệnh khám xét khẩn cấp, khám xét chỗ ở, nơi làm việc và những nơi có liên quan đối với Nguyễn Thị N. Kết quả khám xét nơi làm việc của Nguyễn Thị N tại thôn Tân Phượng, xã Tân Mỹ, thành phố BG đã tạm giữ những đồ vật sau: 01 (một) thẻ ATM Ngân hàng Techcombank, số tài khoản 4221498660801789 mang tên “NGUYEN THI NGUYET”; 23 (hai mươi ba) túi nilon loại túi văn phòng, bên trong mỗi túi đều đựng các giấy tờ hồ sơ; 01 (một) đầu cây máy vi tính nhãn hiệu Samsung, đã cũ qua sử dụng; 01 (một) tập hồ sơ, giấy tờ liên quan đến các hợp đồng du lịch. Khám xét nơi ở của Nguyễn Thị N tại thôn Đông Lý, xã Tân Mỹ, thành phố BG đã tạm giữ những đồ vật sau: 17 (mười bảy) túi nilon, loại túi văn phòng bên trong mỗi

túi đựng các giấy tờ, hồ sơ; 01 (một) đầu cây máy vi tính nhãn hiệu VSP màu đen, đã cũ qua sử dụng; 01 (một) cây máy vi tính nhãn hiệu Xigmatek màu đen, đã cũ qua sử dụng.

Ngày 05/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus có số IMEL 359172077969891 do Nguyễn Thị N giao nộp ở trên để xác định số dư tài khoản ngân hàng của Nguyễn Thị N tại các các thư mục của điện thoại cụ thể như sau: Thư mục Vietcombank có số tài khoản là 0731000618314 có số dư hiện tại là 151.181 đồng; Thư mục BIDV có số tài khoản là 31310000716015 có số dư hiện tại là 162.385 đồng; Thư mục Agribank có số tài khoản là 2502205251423 có số dư hiện tại là 712.118 đồng; Thư mục Viettinbank có số tài khoản là 103869067200 có số dư hiện tại là 119.367 đồng; Thư mục NCB có số tài khoản 100003981511 có số dư hiện tại là 88.106 đồng; Thư mục Techcombank có số tài khoản là 19025140237012 có số dư hiện tại là 936.288 đồng; Thư mục ACB có số tài khoản là 175571159 có số dư hiện tại là 66.918 đồng.

Từ ngày 04/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG đã nhận được rất nhiều đơn trình báo, đơn đề nghị của các khách hàng, đối tác dịch vụ về việc tố cáo Nguyễn Thị N có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền đặt tour du lịch; đề nghị điều tra làm rõ và buộc Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả lại toàn bộ số tiền đã nhận. Kèm theo đơn các khách hàng đã cung cấp cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG bản gốc các Hợp đồng kinh tế (tổ chức chương trình tham quan du lịch...); các phiếu xác nhận đặt chương trình, tour du lịch; phiếu thu; phiếu hẹn; các tài liệu, giấy tờ về việc: thỏa thuận đặt chương trình, tour du lịch; giao tiền, chuyển tiền; nội dung tin nhắn trao đổi qua ứng dụng Zalo... Trong các ngày 08/7/2019; 07/4/2020; 28/4/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG đã ra các Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG tiến hành giám định xác định chữ viết, chữ ký trên các tài liệu là bản gốc các hợp đồng, phiếu thu, phiếu hẹn, phiếu đăng ký và các giấy tờ có liên quan do thu giữ được của Nguyễn Thị N trong quá trình khám xét nơi ở, nơi làm việc; do các khách hàng giao nộp, cung cấp nêu ở trên. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG đã tiến hành giám định theo các Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố BG và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG; Kết luận giám định trên các tài liệu trưng cầu giám định đều có chữ viết, chữ ký là của Nguyễn Thị N.

Trong các ngày 07, 13, 14, 18, 19, 20/02/2020 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG tiến hành kiểm tra 03 chiếc máy tính và 02 chiếc điện thoại di động thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp và do Nguyễn Thị N giao nộp ở trên. Quá trình kiểm tra có lập biên bản làm việc xác định: Trong các thư mục của 03 cây máy tính đều có các file Word là các hợp đồng giữa Công ty Phong N với các khách hàng đặt chương trình, tour du lịch; các bảng báo giá, phiếu đăng ký du



lich. Trong chiếc điện thoại di động điện thoại di động Iphone 6s màu hồng số IMEL 355413079625196 không có thông tin, tài liệu gì liên quan đến việc thỏa thuận đặt chương trình, tour du lịch. Trong thư mục tin nhắn SMS và tin nhắn trên ứng dụng Zalo của chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEL 359172077969891 có nhiều nội dung tin nhắn trao đổi giữa Nguyễn Thị N với các khách hàng đặt chương trình, tour du lịch; đối tác đặt dịch vụ vé máy bay; ... về việc thỏa thuận hợp đồng, xác nhận thông tin số lượng khách, số tiền đã nhận của khách, chậm tour, hủy tour ...

Ngày 22/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG có văn bản đề nghị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh BG; Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh BG; Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam chi nhánh BG; Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Khu công nghiệp Đình Trám; Ngân hàng TMCP Á Châu chi nhánh BG; Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Bắc Sài Gòn là những Ngân hàng Nguyễn Thị N mở tài khoản thẻ cung cấp hồ sơ đăng ký mở tài khoản và bản sao kê chi tiết thông tin hoạt động của các số tài khoản của Nguyễn Thị N từ khi mở đến ngày Ngân hàng cung cấp. Kết quả bản sao kê chi tiết thông tin hoạt động số tài khoản của Nguyễn Thị N do các Ngân hàng trên cung cấp xác định: tài khoản của Nguyễn Thị N có nhận được số tiền của các khách hàng đặt chương trình, tour du lịch chuyển đến như lời trình bày và tài liệu do khách hàng cung cấp; đến thời điểm hiện tại số dư tài khoản thẻ của Nguyễn Thị N tại các Ngân hàng cụ thể như sau: Ngân hàng Á Châu, tài khoản cá nhân số 175571159 là 35.301 đồng; Ngân hàng Công thương, tài khoản cá nhân số 103869067200 là 136.381 đồng; Ngân hàng đầu tư, tài khoản cá nhân số 31310000716015 là 142.739 đồng; Ngân hàng nông nghiệp, tài khoản cá nhân số 2502205251423 là 616.618 đồng; Ngân hàng Kỹ thương, tài khoản cá nhân số 1902514023712 là 886.898 đồng; Ngân hàng Ngoại thương, tài khoản cá nhân số 0731000618314 là 104.239 đồng, tài khoản công ty số 0731000800636 là 3.583.716 đồng.

Ngày 08/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước tỉnh BG phối hợp tra cứu, cung cấp thông tin số dư tài khoản và thông tin tiền gửi tiết kiệm tại các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh BG đối với Nguyễn Thị N. Kết quả các Ngân hàng trên địa bàn tỉnh BG cung cấp xác định đối với các ngân hàng Nguyễn Thị N mở tài khoản hiện có số dư tài khoản đều dưới 1 triệu đồng; không có thông tin gửi sổ tiết kiệm nào tại các ngân hàng trên địa bàn tỉnh BG. Cùng ngày 08/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG có văn bản đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh BG cung cấp thông tin Nguyễn Thị N có đứng tên sở hữu hoặc đồng sở hữu đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với thửa đất nào trên địa bàn tỉnh BG không. Kết quả xác định hiện tại Nguyễn Thị N không đứng tên quyền sở hữu hoặc đồng sở hữu thửa đất nào trên địa bàn tỉnh BG.

\* Những nội dung khác có liên quan:

Ngoài những bị hại nêu trên còn 07 người là cá nhân, tổ chức cùng tổ giác Nguyễn Thị N chiếm đoạt tổng số tiền 2.441.026.000 đồng thông qua việc đặt mua các chương trình, tour du lịch và dịch vụ du lịch như vé máy bay, tiền cước vận chuyển xe... nhưng chưa hoàn trả và vẫn còn nợ. Cụ thể:

1. Ông Đỗ Tuấn Cường- sinh năm 1982, trú tại: Số 124, đường Cô Giang, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố BG tổ giác N chiếm đoạt số tiền 237.700.000 đồng là tiền nợ cước vận chuyển xe đón trả khách từ tháng 4/2019 đến ngày 04/7/2019.

2. Bà Lê Thị Thu Hương- sinh năm 1995, trú tại: Khu Đô Thị TH, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tổ giác N chiếm đoạt số tiền 120.980.000 đồng là tiền nợ mua các dịch vụ du lịch, tour du lịch từ đầu tháng 06/2019 đến ngày 04/7/2019.

3. Công ty Cổ phần du lịch và tiếp thị giao thông vận tải Viettravel do ông Phạm Văn Bảy, Lê Việt Hùng đại diện ủy quyền tổ giác N chiếm đoạt số tiền 1.398.411.000 đồng là tiền nợ mua tour du lịch, chương trình du lịch từ tháng 04/2019 đến ngày 04/7/2019.

4. Bà Phạm Thị Thơm- sinh năm 1989, trú tại: Tiểu Khu 5, thị trấn Neo, huyện Yên Dũng, tỉnh BG tổ giác N chiếm đoạt số tiền 327.500.000 đồng là tiền nợ mua vé máy bay từ năm 2018 đến ngày 04/7/2019.

5. Bà Lê Trương Thị Giang- sinh năm 1993, trú tại: K339, Trường Trinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tổ giác N chiếm đoạt số tiền 121.170.000 đồng là tiền nợ mua các dịch vụ du lịch từ đầu năm 2019 đến ngày 04/7/2019.

6. Bà Bùi Thị Kim Hằng- sinh năm 1985, trú tại: Số 48/4, Trần Phú, phường Minh An, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tổ giác N chiếm đoạt số tiền 235.265.000 đồng là tiền nợ mua các dịch vụ du lịch từ năm 2018 đến ngày 04/7/2019.

7. Ông Hoàng Văn Thanh- sinh năm 1994, trú tại: thôn TP, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG tổ giác N chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng là tiền vay nợ cá nhân. Tuy nhiên sau đó ông Thanh đã rút đơn và không đề nghị xem xét trách nhiệm gì đối với N về khoản tiền này.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG xác định 07 người là cá nhân, tổ chức tổ giác Nguyễn Thị N có hành vi chiếm đoạt tiền của họ như nêu trên là giao dịch dân sự. Ngày 31/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh BG đã có văn bản thông báo, hướng dẫn họ khởi kiện đến Tòa án để được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn nhận được đơn của ông Thân Văn Sinh- sinh năm 1960, trú tại: thôn TP, xã TM, thành phố BG, tỉnh BG tổ giác N chiếm đoạt số tiền 81.700.000 đồng để tổ chức tour du lịch cho ông Sinh

và người thân đi du lịch tại Nha Trang - Đà Lạt. Kết quả điều tra, làm việc N không thừa nhận nội dung này. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho ông Sinh và N đối chất tuy nhiên cả hai vẫn giữ nguyên lời trình bày của mình. Về nội dung tố giác, ông Sinh không đưa ra được tài liệu gì chứng minh việc bản thân ông Sinh đưa số tiền trên cho N để đặt tour du lịch; Cơ quan điều tra cũng không thu thập được tài liệu gì về việc này nên không có căn cứ xác định Nguyễn Thị N chiếm đoạt tiền của ông Sinh.

\* Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình triệu tra có 3 bị hại là Trần Thị Thúy Quỳnh, Lương Văn Huy, Nguyễn Thị Hương Quỳnh đã có đơn xin rút đơn trình báo và không yêu cầu N phải bồi thường trả lại số tiền đã nhận. Các bị hại còn lại đều đề nghị buộc Nguyễn Thị N phải trả lại toàn bộ số tiền đã nhận như nêu ở trên.

\* Về đồ vật, tài liệu thu giữ:

01 (một) cây vi tính loại để bàn nhãn hiệu VSP màu đen, đã cũ; 01 (một) cây vi tính loại để bàn nhãn hiệu Xigmatek màu đen, đã cũ; 01 (một) đầu cây máy tính để bàn nhãn hiệu Samsung màu đen, đã cũ; 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 Plus màu đen có số IMEL 359172077969891 đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động Iphone 6s màu hồng, số IMEL 355413079625196 đã qua sử dụng; 07 (bảy) thẻ ngân hàng đều mang tên Nguyễn Thị N gồm: 02 thẻ ngân hàng Techcombank có số 4221498670678268 và 4221498660801789; 02 thẻ ngân hàng ACB có số 9704162411662206 và 9704162090405505; 01 thẻ ngân hàng Agribank có số 9704050740695718; 01 thẻ ngân hàng NCB có số 4107429516814063 01 thẻ ngân hàng Vietinbank có số 9704151523763168 hiện đang nhập kho vật chứng thuộc Phòng cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh BG chờ chuyển xử lý cùng vụ án.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS-P3 ngày 19/10/20/2020. của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BG đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh BG đã quyết định:*

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 13 năm 06 tháng (Mười ba năm sáu tháng) tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo 04/7/2019.

Áp dụng khoản 5 Điều 174 BLHS, cấm bị cáo làm công việc liên quan đến kinh doanh lữ hành, du lịch 3 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị N có đơn kháng cáo xin giảm

hình phạt.

Các bị hại gồm bà Nguyễn TN3, bà Đàm Thị Phương, bà Nguyễn Thị TH, bà Nguyễn Thị TH1, ông Dương VV, bà Giáp Thị HL, ông Lê TT1, bà Nguyễn TN1, bà Nguyễn Thị TX, bà Lê Thị TH1, Công ty CP HDQTHN, bà Phạm TN4, bà Tạ TH, bà Nguyễn TH6, bà Nguyễn TM1, bà Nguyễn Thị NL, bà Nguyễn Thị TH, có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị N giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện tại vợ chồng bị cáo đã ly thân; 03 con bị cáo còn nhỏ (cháu bé sinh năm 2016) sinh sống cùng mẹ đẻ của bị cáo. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội, rất mong được giảm hình phạt để bị cáo sớm được về chăm sóc các con và làm việc để trả nợ cho những người bị hại.

Những người bị hại là ông Dương VV, bà Nguyễn TN3, bà Nguyễn Thị TX, bà Lê Thị TH1, bà Phạm TN4, bà Nguyễn TM1, bà Nguyễn Thị NL đều giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo N, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; với hành vi phạm tội của bị cáo N phải xử phạt mức hình phạt 20 năm hoặc chung thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị N là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bị cáo mới kinh doanh trong lĩnh vực du lịch; để thu hút khách hàng bị cáo đã tự hạ giá các tour du lịch trong và ngoài nước, không tính toán kỹ, không cân đối được thu chi dẫn đến bị thua lỗ nhiều; nên bị cáo đã có thủ đoạn thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo nhằm chiếm đoạt tiền của người sau bù lỗ cho các tour trước đó và trả cho các khách hàng hủy tour... thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, có như vậy mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N mức hình phạt 13 năm 06 tháng tù là chưa đánh giá đúng hành vi phạm tội của bị cáo N. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo N; chấp nhận kháng cáo của những người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo N từ 15 năm - 17 năm tù.

Theo luận cứ của người bào chữa cho bị cáo, luật sư Trần Văn An đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, là người có nhân

thân tốt, đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội và tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo phạm tội do nhận thức pháp luật hạn chế và không chiếm đoạt tiền để chi tiêu cá nhân. Do đó không có căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo N, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thị N.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:*

[1]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Một số người bị hại có đơn kháng cáo, đã nhận được Giấy triệu tập phiên tòa nhưng vắng tại phiên tòa không có lý do chính đáng. Tuy nhiên, những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của những người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị N là Giám đốc Công ty TNHH MTV du lịch Phong N, tuy Công ty chưa được cấp Giấy phép kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế, nhưng N vẫn tổ chức hoạt động kinh doanh. Từ khoảng cuối năm 2018 đến ngày 28/6/2019, do kinh doanh du lịch bị thua lỗ; để có tiền bù lỗ cho những chương trình, tour du lịch trước, Nguyễn Thị N đã đưa ra thông tin gian dối về việc bản thân có khả năng tổ chức được các chương trình, tour du lịch nội địa và quốc tế với giá rẻ để khách hàng đặt chương trình, tour du lịch và chuyển tiền cho N; khi nhận được số tiền 9.033.328.420 đồng của 96 khách hàng, Nguyễn Thị N chiếm đoạt để sử dụng vào việc trả nợ cho những chương trình, tour du lịch bị bù lỗ trước và trả cho khách hàng hủy tour. Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị N và kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của 17 bị hại gồm: Bà Nguyễn TN3, bà Đàm Thị Phương, bà Nguyễn Thị TH, bà Nguyễn Thị TH1, ông Dương VV, bà Giáp Thị HL, ông Lê TT1, bà Nguyễn TN1, bà Nguyễn Thị TX, bà Lê Thị TH1, Công ty CP HDQTHN, bà Phạm TN4, bà Tạ TH, bà Nguyễn TH6, bà Nguyễn TM1, bà Nguyễn Thị NL và bà Nguyễn Thị TH đối với bị cáo Nguyễn Thị N: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N; bị cáo N phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục 1 phần hậu quả; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; bố đẻ của bị cáo là thương binh hạng 4/4; bố đẻ của bị cáo được Trung ương Hội cựu chiến binh Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế tặng Giấy khen; mẹ đẻ bị cáo tham gia dân công hỏa tuyến, nên đã được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ chồng bị cáo hiện đang ly thân, chồng bị cáo công tác ngoài đảo; ba con bị cáo còn nhỏ, cháu bé nhất sinh năm 2016 hiện đang sống cùng mẹ đẻ của bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo 13 năm 06 tháng là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; do đó, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo N; không chấp nhận kháng cáo của những người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo N, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo N.

[4]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị N; không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn TN3, bà Đàm Thị Phương, bà Nguyễn Thị TH, bà Nguyễn Thị TH1, ông Dương VV, bà Giáp Thị HL, ông Lê TT1, bà Nguyễn TN1, bà Nguyễn Thị TX, bà Lê Thị TH1, Công ty CP HDQTHN, bà Phạm TN4, bà Tạ TH, bà Nguyễn TH6, bà Nguyễn TM1, bà Nguyễn Thị NL, bà Nguyễn Thị TH; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 08/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh BG về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị N;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 13 năm 06 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo 04/7/2019.

Áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự, cấm bị cáo làm công việc liên quan đến kinh doanh lữ hành, du lịch 03 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Vụ 1 TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- Công an tỉnh BG;
- Cục THADS tỉnh BG;
- Bị cáo (qua trại)
- Lưu hồ sơ vụ án, PHC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thúy Bình**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Đình Lực**

**Phan Thị Vân Hương**

**Lê Thị Thúy Bình**